

Luân Hoán Một Nhà Thơ

Xưa Nay Hiếm

Trần Trung Thuận



ảnh nhạc sĩ do Vĩnh Điện
trình bày

Người làm thơ thường được gọi là Thi Sĩ, Thi Nhân. Đó là nói về những người làm thơ trẻ tuổi hoặc có tâm hồn thơ trẻ mãi, được đông đảo quần chúng thương yêu, ca ngợi và luôn luôn gần gũi với cảm xúc của con người. Có một số người làm thơ “nghiêm trang quá”, tự họ có một chỗ đứng riêng và đạo mạo trước đám đông, họ như con-nhà-giàu chữ nghĩa, họ được đời phong tặng là Thi Gia. Có một số, ít thôi, làm thơ với tài năng đặc biệt, ứng khẩu lạ lùng, các bài thơ của họ thường ngắn gọn mà xúc tích, họ được đời phong cho cái danh vị thi bá. Có một số, cũng ít thôi, làm thơ rất sung sức, tứ thơ mượt, ý thơ mượt, tác phẩm của họ được đời trang trọng và coi như khuôn thước cho người làm thơ noi theo, họ được kính cẩn gọi là thi hào. Có một người, chỉ một người

thôi, làm thơ trong bất cứ tình huống nào, khai thác thơ ở những nơi mà ít người dám bén mảng tới, thơ rất hay...và được phong là Thi Vương.

Tôi định sang dòng ở đây để nói về - nói vào Luân Hoán và thơ Luân Hoán, nhưng tự thấy mình...có thể bị gán cho cái tên là người “chẻ tóc tùm lum”. Lỗi ở tôi là nói mà...không “cụ thể”. Tôi xin “thí dụ” vậy: Về thi sĩ, thi nhân, chúng ta thấy điển hình là Trần Mộng Tú, Du Tử Lê, Hồ Xuân Hương, Thái Tú Hạp, Xuân Diệu, Huy Cận, Nguyên Sa, Luân Hoán....Đây là những người luôn luôn trẻ trung bởi tâm hồn họ không chịu ảnh hưởng thời gian, năm tháng. Số này nhiều vô cùng, đếm không xuể. Về thi gia thì có thể nói đích danh những người làm thơ rất nhiều, rất có tư cách (hiểu là cách riêng của mỗi người) đó là Hà Huyền Chi, Hồ Công Tâm, Suong Mai, Trần Ngân Tiêu, Lê Khắc Anh Hào, Cao Tiêu, Trần Văn Nam, Viên Linh, Hà Thượng Nhân, Thái Quốc Mưu...Tôi không thấy ai dám phê bình thiếu trang trọng về họ có lẽ sợ phản...biện. Về thi bá, người nổi tiếng, rất nổi tiếng là Cao Bá Quát, từng được vua Tự Đức nói đến, “thơ như Siêu Quát vô Tiền Tấn”. Thi hào thì chắc không ai qua được Nguyễn Du, Nguyễn Lương Vỵ, Nguyễn Thị Khánh Minh, Nguyễn Thị Hoàng Bắc, Đỗ Kh....Những vị này làm thơ rất đáng cho mình khen vì họ vượt bậc, bất tử như Thanh Tâm Tuyền, Tô Thùy Yên. Còn thi vương, duy nhất là Vũ Hoàng Chương! Ông làm thơ mô tả chỗ nhảy đầm và người nhảy đầm, không ai qua nổi, kể cả Thái Can và Thanh Chương. Ông ca tụng những người nổi danh như còn trong lịch sử cận đại, bên nào ông cũng khen: ông ca Hồ Chí Minh, Ngô Đình Diệm, Thích Quảng Đức, ông được gọi là Thi Vương, Vua trong “làng” thơ, không thấy ai ngoài ông mà được xưng tụng một cách phong kiến dị thường như thế - ngay cả Bùi Giáng!

Người Việt Nam hầu như ai cũng có tài làm thơ, số thi sĩ, thi nhân, thi bá, thi hào, thi vương thì đếm được, còn số những người làm-thơ-không-chuyên, không làm sao biết họ là ai... vì họ chuyên môn làm ca dao dù họ...nghiep dư, tức không chuyên môn về thơ! Oái oăm quá!

*

Luân Hoán là một người làm thơ có tiếng tăm, điều này ai cũng công nhận – từ thập niên 60 Thế Kỷ 20, các báo miền Nam Việt Nam đều thường xuyên đăng thơ Luân Hoán, anh cũng có nhiều tập thơ xuất bản đàng hoàng ở tuổi khi còn rất trẻ. Luân Hoán nổi tiếng nhờ tài làm thơ mau, hay...và xuất chúng. Anh là người sinh trưởng ở đất Quảng Nam, nơi có nhiều người làm thơ nổi danh nhất Việt Nam mình, cả hai miền Nam - Bắc, nhưng anh là người làm thơ sung sức và trường thọ. Nào Vũ Hữu Định, Hoàng Trúc Ly, Tạ Ký, Bùi Giáng...đều đã chết, họ làm thơ một thời với Luân Hoán đầy thôi. Sau Luân Hoán không bao lâu thì có Hoàng Lộc, Thành Tôn, Phan Xuân Sinh, Nguyễn Lương Vy, Hồ Thành Đức, Thái Tú Hạp, Ý Nga, Bích Xuân...Những người này hay lắm về thơ, tức về “chất lượng”, nhưng “số lượng” thơ thì tùy theo thời tiết, tức không bình thường, nay trời, mai sứt, nay tăng, mai giảm, tùy hứng mà có thơ! Bền bỉ thi gan cùng tuế nguyệt thì duy nhất Luân Hoán. Anh vốn không “bình thường” về thể chất, chỉ còn một chân, một chân gửi trên chiến trường Quảng Ngãi năm 1969, mà anh làm thơ “bá cháy” và không bài thơ nào của anh bị gọi là “thơ sượng” hay “thơ gượng”. Anh em đọc thơ Luân Hoán đều tâm đắc: “cha này còn ngon”, và ngon thật...ở cái tuổi hết chùng mực rồi, Luân Hoán vẫn có thơ cho...nữ sinh Huế ngày xưa! Luân Hoán...như một người bình thường, làm tròn bổn phận đối với đất nước, với bạn bè (traoi và gái), với vợ, với con, với thân

thuộc còn ở quê nhà...Tôi không thấy trong thơ Luân Hoán lời ai oán nào, lời than van nào, thơ anh đượm tình và đậm tình...Quả thật xưa nay hiếm vậy!

*

Tôi gọi Luân Hoán là Một Nhà Thơ Xưa Nay Hiếm...là vì tôi nhớ anh quá đi! Chúng tôi cùng khóa 24 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức, năm 1966. Ra trường anh về miền hỏa tuyến, tôi cao nguyên. Trong trường đã không thấy mặt nhau vì “chăm học” và...chăm cả đi chơi, ngay tại trường cứ chờ tờ Bộ Binh ra thì thấy tên Luân Hoán, Trần Hoài Thu, Nguyễn Sa...Vây cũng được rồi. Ra trường, sống chết nhẹ nhàng lắm. Tôn Thất Mẫn chết ngay trong đêm đầu tiên về đơn vị. Hồ Minh Nhật, Trần Hữu Thanh...chết khi còn là Chuẩn Úy sữa. Nhiều người sau đó...lung tung beng! Tôi ngậm ngùi không chỉ vì những người đã chết trên chiến trường mà còn ngậm ngùi ray rứt hoài với các bạn bị thương, như Nguyễn Ngọc Hương cụt một cánh tay, Luân Hoán mất một bàn chân...Tôi thật muốn bình yên cho tất cả. Tôi cảm ơn mọi người cầu nguyện đêm Noel. Tôi điếng hồn...mỗi năm tới ngày Rằm Tháng Bảy Xá Tội Vong Nhân. Sống chết không lìa... cái trần gian ta bà, buồn ơi! May mà Luân Hoán cứ làm thơ...làm thơ như người đủ tay đủ chân, đủ cả lòng xúc cảm bén nhạy! Xưa nay hiếm thật đó chứ! Tôi chưa thấy ai qua mặt Luân Hoán về sự trường kỳ làm thơ, thủy chung với thơ, thăm thiết với tình người; hi vọng sau này có Nguyễn Lương Vy, tác giả nhiều tập thơ dày cộm khai thác tối đa, suốt tối suốt sáng, mỗi một chữ Âm! Nguyễn Lương Vy rất cao ngạo về mình, người Quảng Nam, có bài thơ “rọc” tiếng “Quảng” chẳng sợ ai la “chửi cha không bằng pha tiếng”.

*

Tôi viết về Luân Hoán, nhớ anh hai điều, một anh là người làm thơ tôi thán phục, một nữa, anh với tôi cùng một khóa quân trường cách nay gần nửa Thế Kỷ. Tôi vui vì anh hết lên lon, và tôi cũng vui vì tôi biết anh không thể chụm đủ hai bàn chân chào ai cả, anh chào mọi người bằng tấm lòng của anh, bằng thơ của anh!

*

Sẽ thiếu sót lắm, viết về Luân Hoán, nếu tôi chấm dứt bài này ở câu trên...Cuộc đời thơ của Luân Hoán tuy không có gì là “phức tạp” nhưng phải thấy vì sao mà nó không phức tạp! Thưa bạn, thơ Luân Hoán là thơ Luân Hoán, hồn nhiên mà đậm đà. Thơ Luân Hoán là thơ Luân Hoán, cuối đời mà vẫn như xuân xanh! Tôi xin “cử” ra đây năm bài thơ Luân Hoán làm ở tuổi “thất thập”. Tôi tin bạn sẽ gặp một người thân rất đối thân. Bạn yêu Luân Hoán cũng được nhưng coi chừng bà xã Luân Hoán ghen và bạn “chết liền”, ai khiến ai ngoài bạn? Đây, mời bạn:

1, Chuyện Xưa

má con thời con gái
cũng xinh đẹp như con
chỉ có điều còn dại
đã sớm bị hớp hồn

ba nhớ ba hồi đó
đâu có gì là ngon
lại có hơi ba trợn
cộng rất nhiều ba lon

rồi thì ba và má

đất nhau bỏ trốn nhà
nhiều người bạn che chở
năm bảy bữa bỏ nhà

nếu không có ông nội
quen biết và khôn lanh
chắc ba ngồi gỡ lịch
tội dụ trẻ đầu xanh

cuộc tình ba và má
thơ mộng trong cam go
kết cuộc thật có hậu
các con đã biết rồi

2, Trăng Non

tắt đèn gặp ánh trăng non
lặng lẽ đứng sát bên song ngõ vào
mặt trăng mỏng mỏng ngậy thơ
bẽn lẽn một chút rồi vào cùng tôi

tôi nằm trăng phủ lên người
tuy chưa kín hết bắp đùi ngón chân
nhưng tôi nghe cả toàn thân
hương trăng thâm nhập dần dần sáng trưng

nhẹ đưa tay lót cánh lưng
cho đường máu chảy hòa cùng ánh trăng
lim dim mắt gặp chị hằng
ôm con thổ hỏi anh bằng lòng không ?

da già chợt phơn phớt hồng

tôi cười nằm thiếp trong lòng vợ tôi

3, Thoáng Nhớ Lúc Hoàng Hôn

chiều đứng chân chừ trên ngọn lá
hiu hiu gió động ánh vàng phai
từng con chim nhỏ bay về tổ
man mác lòng vang tiếng thỏ dài

thoáng nhớ hương môi em thắm ngọt
mi dài mắt biếc ướp tình hoa
lời thơm thỏ thẻ bên làn má
từng nhịp tình ngân cánh tay ngà

lặng ngó mông lung chờ nắng tắt
hoàng hôn thấp sáng bóng ta ngồi
buồn tay mở năm dòng không khí
sè sè em về nồng phiến môi

chót lưỡi chùng như đượm mật ong
ngậm nghe thương nhớ tỏa hương trầm
hoàng hôn yếu điệu em thư thả
riêng một ta già trong ước mong

vói nín từng giây hồn chạng vạng
ngày qua đâu biết đời chưa qua
thở nghe mình thở ôi hạnh phúc
bao la vũ trụ hãy là nhà

4, Chạy Tội

mỗi ngày nguyện thắp một cây hương

chuyện giản dị thôi cũng thật thường
khi thì lười biếng khi quên lững
khi lạc hộp diêm rồi lơ luôn

Phật Tổ Quan Âm im hồn tượng
Ông Bà Cha Mẹ lặng trong gương
Thần Tài Thổ Địa phơi mặt bụi
gia đình nhà Táo ẩn sau tường

đâu có ai mong ta thờ cúng
sợ lạnh cửa nhà bày đặt ra
cô đơn nương tựa vào Thánh, Phật
buồn nhớ vịn vào tranh, lá, hoa

mới đầu mọi sự đều nghiêm túc
cung kính mến thương rất đậm đà
thật sự trong lòng không thay đổi
nhiệt tâm sẵn sóc nhặt dần dà

quả thật ai không ưa hình thức
khó ai không quý thú gia đình
thờ cúng trang hoàng như trọng điểm
nói lên tha thiết tấm chân tình

ta ít thấp hương, lười phủ bụi
Phật cười Cha Mẹ cũng cười theo
tranh ảnh bao dung hoa lá tốt
cùng vui theo sức khỏe bọ bèo

cảm ơn ta vẫn còn đầy đủ
tánh xấu tật hư khá dễ thương
gắng bước theo đời mười năm nữa
sẽ dâng thân đốt thay cây hương

5, Chiếc Xe Đạp Ngang

đường hai bên cây thẳng hàng
chở em trên chiếc xe ngang đi về
tóc môi thân mật cận kề
đôi lần gió chạm nghe tê rần người

khi không nín hần nói cười
trong lòng tùm tùm thấy vui vô chừng
em ngồi chưa dám thẳng lưng
vai càng thu gọn càng rung từng hồi

ta đạp đã quá chậm rồi
lạ kỳ xe chạy như trôi nhẹ nhàng
nắng chiều lấp kín không gian
chung quanh cây lá ngập hoàng hôn rơi

vồn vện chỉ một hôm thôi
đi về hai chuyến đất trời vội xa
ta bay ra khỏi quê nhà
còn em giờ đã phôi pha thế nào ?

hôm nay chợt thấy ngoài rào
chiếc xe ngang rất hao hao một thời
nghiêng nghiêng em sắp lên ngồi
định đi đâu đó có mời ta theo ?

thương em nay có vẻ nghèo
thiếu tơ lụa phủ rong bèo thanh xuân
ta tình nguyện ngồi trên khung
em tha hồ chở lung tung mặc tình

gió lay nhụy ngọc rung rinh
nghĩ thôi đã thấy rùng mình thành thơ

*

Với 5 (năm) bài thôi, bạn thấy Luân Hoán thế nào? Trẻ măng! Luân Hoán làm chắc hơn 5.000 (năm ngàn) bài thơ, có thể nhiều hơn nữa, Luân Hoán chỉ là một người, một thời bất tận. Tôi nghe người ta đồn rằng Luân Hoán có một mái ấm và Luân Hoán hưởng hạnh phúc trọn vẹn. Đời dễ có ai như vậy đâu! Mừng cho Luân Hoán, cũng mừng cho những người “tò mò” về thân thế Luân Hoán. Mời bạn đọc xem qua phần Tiểu Sử của Luân Hoán. Đây là Tiểu Sử Sao Y Bản Chính rút từ cái website luanhoan.net, coi như Tướng Mạo Quân Vụ của chàng chiến binh cụt một giò nhưng tâm hồn xanh biếc như rừng cây xum xuê:

Luân Hoán

Tên thật Lê Ngọc Châu, sinh cuối năm Canh Thìn, vào ngày 10 tháng 01 năm 1941 tại nhà hộ sinh Tô Thành Giang ở Hội An Quảng Nam.

Con ông Lê Hoán (gốc Liêm Lạc Hòa Đa, Quảng Nam) và bà Nguyễn thị Luân (gốc Vĩnh Điện, Quảng Nam)

Định cư và trưởng thành tại Đà Nẵng từ 1953.

Mất chân trái tại mặt trận Mộ Đức, Quảng Ngãi vào cuối năm 1969.

Nghề tay phải: tham sự ngân hàng VNNTT, Đà Nẵng.

Tạm cư tại Montreal Canada từ 02.02.1985.

Công nhân hãng Aronoff Canada (1986-1990)

Có bài đăng từ 1960 trên các báo :

- Tuổi Xanh, Gió Mới, Thời Nay, Mai, Bách Khoa, Văn Học, Ngàn Khơi, Kỷ Nguyên Mới, Đồi Diên, Bộ Binh, ... (trước 1975)
- Văn, Văn Học, Nắng Mới, Hợp Lưu, Thế Kỷ 21, Nhân Văn, Thời Tập, Khởi Hành, Phố Vãn, Chủ Đề, Việt Báo, Hồn Quê, ... (sau 1975)
-

Trong Ban Biên Tập của các tạp chí :

- Văn Học Sài Gòn (1964 - 1975)
- Nhận Thức, Huế
- Trước Mặt, Quảng Ngãi
- Làng Văn , Canada (1986-1990)
- Sóng, Canada (1986 - 1991)
- Quê Mẹ, Pháp (từ 1986)
- Sóng Văn, Hoa Kỳ (từ 1996)

Chủ trương nhà xuất bản Thơ (với các thi phẩm đã xuất bản của: Hà Nguyên Thạch, Phan Nhựt Thức, Đynh Hoàng Sa, Thành Tôn, Khắc Minh, Luân Hoán, ...)

Tác phẩm đã xuất bản:

Thơ:

- Về Trời (Văn Học - Sài Gòn, 1964)
- Trôi Sông (Văn Học - Sài Gòn, 1966)
- Chết Trong Lòng Người (Ngưỡng Cửa, 1967)
- Viên Đạn Cho Người Yêu Dấu (thơ, 1969 - tái bản, 1995)
- Hoà Bình Oi Hỡi Đến (thơ 1970, cùng Lê Vĩnh Thọ, Phạm Thế Mỹ)
- Nén Hương Cho Bàn Chân Trái (thơ 1970, với nhiều bạn văn)
- Thơ Tình (thơ 1970)
- Ca Dao Tình Yêu (thơ 1970, với Khắc Minh)
- Lục Bát Ca (thơ 1970, cùng Lê Vĩnh Thọ, nhạc Vĩnh Điện)
- Rượu Hồng Đã Rót (thơ 1974, tái bản 1995)
- Hơi Thở Việt Nam (Sông Thu - Hoa Kỳ, 1986)
- Ngơ Ngác Cõi Người (Nhân Văn - Hoa Kỳ, 1989)
- Đưa Nhau Về Đến Đâu (Nhân Văn - Hoa Kỳ, 1989)
- Cảm Ơn Đất Đá Trổ Thơ Lòng Ta Hạt Bụi Vu Vơ Bám Hoài (Kinh Đô - Hoa Kỳ, 1991)
- Mời Em Lên Ngựa (Sông Thu - Hoa Kỳ, 1994)
- Nuôi Thơm Chùm Kỹ Niệm Xanh (thơ, Canada , 1995)
- Cỏ Hoa Gói Đầu (Sóng Văn - Hoa Kỳ, 1997)
- Sông Núi Cùng Người Thơm Ngát Thơ (Thơ, Canada , 2002)
- Em Từ Lục Bát Bước Ra (trường ca Nhân Ảnh xb 2008)
- Ô Tình Lặn Lung (tập hợp một nửa phần thơ LH, 630 trang, bài nối bài, N.Ả xb, 2007)
- Thanh Thi (Thư Quán Bản Thảo xb năm 2011)

Văn Xuôi:

- Quá Khứ Trước Mặt (Nhân Ảnh xb 2006)

- Dừa Hơi Bè Bạn 1 (Nhân Ảnh xb 2006)
- Dừa Hơi Bè Bạn 2 (Nhân Ảnh xb 2007)
- Tác Giả Việt Nam (dùng tên Lê Bảo Hoàng, tự điển tác giả Sóng Văn xb 2005 . N.Ả tái bản 2007)
- Theo Gót Thơ (dùng tên Hà Khánh Quân, cảm nhận về thơ, N.Ả xb 2010)

Góp bài và có mặt trong các tác phẩm, tuyển tập :

- Văn Học Hiện Đại - Thi Ca Và Thi Nhân (Cao Thế Dung - Sài Gòn, 1969)
- Văn Nghệ Xám (Thái Độ - Sài Gòn, 1970)
- Người Của Năm 74 (Phổ Thông - Sài Gòn, 1974)
- Hội Tuyển Thi Ca (PTTNHDXH - Pháp, 1986)
- Ngọn Cỏ Khô Trên Thung Lũng Mùa Xuân (Làng Văn - Canada, 1986)
- Tìm Hiểu Nghệ Thuật Thơ Việt Nam (Nguyễn Hưng Quốc - Pháp, 1988)
- Chân Dung Thơ Luân Hoán (nhiều tác giả, 1991)
- Tìm Thơ Trong Tiếng Nói (Đỗ Quý Toàn - Hoa Kỳ, 1992)
- Việt Nam Quê Hương Tôi (Lê Quang Xuân - Canada, 1993)
- Thơ Việt Nam Hiện Đại (Hội nhà văn - Hà Nội, 1994)
- Tuyển Tập Lục Bát Việt Nam (Văn Hóa - Hà Nội, 1994)
- Thơ Tình Bốn Phương (Thái Doãn Hiếu và Hoàng Liên, nhà xuất bản Trẻ Sài Gòn, 1994)
- Tuyển Tập 20 Người Viết Canada (Canada , 1995)
- 20 Năm Văn Học Việt Nam Hải Ngoại (Hoa Kỳ, 1995)
- Thơ Tình Việt Nam Và Thế Giới Chọn Lọc (Nguyễn Hùng Trương Khai Trí sưu tập, nxb Thanh Niên, VN)
- An Anthology Of Vietnamese Poems (Huỳnh Sanh Thông, 96)
- Lục Bát Tình Việt Nam (nxb Đồng Nai - Việt Nam , 1997)
- Nguyên Sa Tác Giả Và Tác Phẩm 2 (Hoa Kỳ, 1998)
- Thơ Thái Tú Hạp (Hoa Kỳ, 1999)
- Văn Học Miền Nam - Thơ (Võ Phiến - Hoa Kỳ, 1999)
- Nhà Văn Nhà Thơ Hải Ngoại (Nguyễn đình Tuyển - Hoa Kỳ, 1999)
- Thủ Đức Gọi Ta Về (Trần Hoài Thư - Hoa Kỳ, 2001)
- Nhiều tuyển tập của các hội đoàn Quảng Nam

Sách Nhận định thơ LH:

- Chân Dung Thơ Luân Hoán (nhiều tác giả, Kinh Đô Ấn Quán Hoa Kỳ xb 1991)
- Luân Hoán Một Đời Thơ (nhiều tác giả, Nhân Ảnh xb 2005)

Sách sẽ in:

- Thơ Thơm Từ Góc Rẽ Tỉnh (400 trang thơ)
- Luân Hoán Nhìn Từ Thi Ca (nhiều tác giả)

TRẦN TRUNG THUẬN
(Trần Văn Lệ)